

TÊN TỔ CHỨC
ORGANIZATION NAME
CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD3

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 169/CV-HUD3

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2021
Ha Noi, day month year 20

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
VÀ SGDK TP.HCM

DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES COMMISSION'S
PORTAL AND HOCHIMINH STOCK
EXCHANGE'S PORTAL

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

Tên tổ chức / *Organization name*: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng HUD3

Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: HU3

Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Tầng 5, tòa nhà HUD3 Tower, số 121, 123 Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, Hà Nội.

Điện thoại/ *Telephone*: 024 33824572, Fax: 024 33827991

Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Đoàn Ngọc Hải

Chức vụ/ *Position*: Cán bộ Phòng Tổ chức Hành chính

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*): Thông báo kết quả kiểm toán tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3 (Ngày 24/11/2021 Hud3 nhận được văn bản)

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày 24/11/2021 tại đường dẫn : <http://hud3.com.vn>

This information was disclosed on Company/Fund's Portal on date 24/11/2021 Available at: <http://hud3.com.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

Tài liệu đính kèm

Thông báo số 507/TB-HUD3 ngày 22/11/2021 của Kiểm toán Nhà nước

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT



GIÁM ĐỐC

Đinh Hoàng Tùng

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 507/TB-KTNN

Hà Nội, ngày 22 tháng 1 năm 2021

THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM TOÁN
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD3

Kính gửi:

- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư và xây dựng HUD3;
- Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD3.

Thực hiện Quyết định số 987/QĐ-KTNN ngày 26/5/2021 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 của Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị, Tổ kiểm toán số 1 thuộc Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 của Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng HUD3 (viết tắt Công ty HUD3) từ ngày 02/6/2021 đến ngày 18/6/2021.

Căn cứ Báo cáo kiểm toán của đoàn kiểm toán đã được phát hành và kết quả kiểm toán tại Biên bản kiểm toán của Tổ kiểm toán tại đơn vị. Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V thông báo kết luận và kiến nghị kiểm toán đối với đơn vị như sau:

I. KẾT LUẬN KIỂM TOÁN

Các đánh giá, nhận xét đã được thể hiện trong Biên bản kiểm toán của Tổ kiểm toán được ký với đơn vị ngày 18/06/2021. Sau đây là kết luận kiểm toán tại đơn vị như sau:

1. Xác nhận về tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính

1.1. Kết quả kiểm toán số liệu báo cáo tài chính

- Kiểm toán bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020
- Kiểm toán báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020
- Kiểm toán thực hiện nghĩa vụ với NSNN đến 31/12/2020

(Chi tiết Phụ lục 05/HSKT-KTNN kèm theo);

1.2. Ý kiến xác nhận về tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính

Trách nhiệm của đơn vị được kiểm toán: Lập và trình bày trung thực, hợp lý báo cáo tài chính của Công ty HUD3 theo khuôn khổ về lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng; thực hiện kiểm soát nội bộ mà đơn vị xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Tổ Kiểm toán nhà nước: Đưa ra ý kiến độc lập về báo cáo tài chính năm 2020 của đơn vị dựa trên kết quả kiểm toán tại đơn vị.

Ý kiến của đoàn kiểm toán: Ngoại trừ sự ảnh hưởng của những giới hạn kiểm toán (nêu tại phần đầu của biên bản kiểm toán), xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính của đơn vị lập sau khi điều chỉnh theo kết quả kiểm toán đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của đơn vị tại thời điểm lập báo cáo, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng và quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Về chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ tài chính - kế toán, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công

2.1. Đánh giá chung

Công ty HUD3 cơ bản đã quản lý tài chính theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế nội bộ do đơn vị ban hành; chính sách, chế độ kế toán, hệ thống chuẩn mực kế toán và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán. Công ty quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp bảo toàn vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; đầu tư vào lĩnh vực ngành nghề chính là kinh doanh Bất động sản và xây lắp tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ, quy chế tài chính của doanh nghiệp và báo cáo Tổng công ty HUD xem xét, phê duyệt các vấn đề thuộc thẩm quyền của Tổng công ty HUD. Công ty thực hiện chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ cơ bản theo quy định của pháp luật; xây dựng, ban hành, thực hiện Quy chế quản lý nợ quy định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc theo dõi, thu hồi nợ; thực hiện theo dõi, đối chiếu, xác nhận, thanh toán nợ (đối với nợ phải trả) cơ bản theo quy định; các khoản doanh thu, thu nhập khác, chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh và phân bổ chi phí trả trước dài hạn cơ bản được quản lý, hạch toán và theo dõi theo quy định. Công ty quản lý và sử dụng đất giao thực hiện các dự án kinh doanh BĐS đảm bảo các quy định hiện hành về Luật Đất đai và Luật Kinh doanh Bất động sản; sử dụng đất đúng mục đích được duyệt, thực hiện nghĩa vụ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và tiền sử dụng đất phi nông nghiệp đầy đủ. Công ty đã chủ động thực hiện công tác phòng chống tham nhũng theo các quy định của pháp luật và các hướng dẫn của Tổng công ty HUD và tổ chức công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục, xây dựng hoàn thiện văn bản về Phòng chống tham nhũng. Chưa phát hiện hành vi tham nhũng qua kết quả kiểm toán.

2.2. Những hạn chế, tồn tại

- Hạch toán giá vốn hàng bán dự án HUD Sơn Tây chưa phù hợp với quy định tại Điều 89, Thông tư 200/2014/TT-BTC về nguyên tắc hạch toán giá vốn hàng bán BĐS và điểm b khoản 1 Điều 17 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN. Kiểm toán nhà nước xác định lại giá vốn lũy kế của Dự án đến thời điểm 31/12/2020 và điều chỉnh giảm 749 triệu đồng.

- Tăng thuế TNDN phải nộp phát sinh trong năm 2020 số tiền 308,2 triệu đồng (được bù trừ với số thuế TNDN phải thu nhà nước), trong đó tăng theo kết quả kiểm toán là 129,8 triệu đồng, do tăng thuế TNDN phải nộp số tiền 104,9 triệu đồng do xác định lại giá vốn Dự án khu đô thị HUD Sơn Tây và tăng thuế TNDN phải nộp số tiền 24,9 triệu đồng do phân bổ lại các khoản chi phí không được trừ theo các loại hình hoạt động kinh doanh.

- Hạch toán tài sản cố định đối với phần diện tích 947,1 m² tại Tòa nhà HUD3 Tower đã cho thuê thương mại là chưa phù hợp với Điều 5, Điều 6 Chuẩn mực kế toán số 05 - Bất động sản đầu tư (Ban hành và công bố theo Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 31/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). Sau kiểm toán, Kiểm toán nhà nước phân loại lại tài sản là Bất động sản đầu tư theo đúng quy định.

- Nợ phải thu, phải trả: Một số khoản nợ phải thu, nợ phải trả có tỷ lệ đối chiếu công nợ còn thấp: *Phải thu về cho vay ngắn hạn 0,34% (20 triệu đồng/ 5.894,4 triệu đồng), phải thu khác 50% (14.792,1 triệu đồng/29.568,2 triệu đồng), khoản phải trả người bán đạt 63,98% (3.717 triệu đồng/5.810 triệu đồng), khoản phải trả ngắn hạn khác đạt 68,41% (34.130 triệu đồng/49.892 triệu đồng)*; còn tồn đọng công nợ phải thu từ việc thực hiện các Hợp đồng xây lắp của các năm trước và các khoản tạm ứng qua nhiều năm của các đội thi công với giá trị 15.529,9 triệu đồng, Công ty HUD3 đã trích dự phòng 8.956,3 triệu đồng từ các năm trước (trong năm không trích lập bổ sung) theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 và Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 của Bộ Tài chính.

- Hàng tồn kho: Hoạt động xây lắp có giá trị tồn đọng từ những năm trước là 46.649 triệu đồng chưa được thanh quyết toán dứt điểm với chủ đầu tư (công trình Hệ thống thoát nước Bắc Ninh: 15.980 triệu đồng do chủ đầu tư chưa phê duyệt bù giá; công trình phần thô nhà công vụ cơ khí Quang Trung: 24.737 triệu đồng, hạ tầng cụm khu công nghiệp Đồng Mai: 320 triệu đồng; công trình kết cấu và hoàn thiện hỗn hợp tòa nhà HH1 Chúc Sơn: 5.612 triệu đồng đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa được chủ đầu tư quyết toán).

- Đầu tư tài chính dài hạn từ năm 2007 vào Công ty CP Nikko không có hiệu quả, Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng đầu tư tài chính 1.297 triệu đồng từ những năm trước. Theo Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ-ĐHCĐ ngày 30/3/2018, Công ty đã có chủ trương thoái vốn tại công ty này nhưng cho đến nay vẫn chưa thực hiện được do chưa tìm được đối tác nhận chuyển nhượng.

- Công ty HUD3 chưa nộp về Tổng công ty HUD tiền cổ tức được chia năm 2019 với số tiền 2.590 triệu đồng.

3. Về tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả

Đánh giá thực trạng tài chính, việc bảo toàn và phát triển vốn nhà nước theo tiêu chí, chỉ tiêu đánh giá thực trạng hoạt động và tài chính của doanh nghiệp cụ thể như sau:

- Các chỉ tiêu đánh giá quy mô của doanh nghiệp (Tổng tài sản, nguồn vốn 262.835 triệu đồng đạt 68% so với năm trước; vốn chủ sở hữu 151.172 triệu đồng, đạt 95% so với năm trước; tổng doanh thu, thu nhập là 122.273 triệu đồng đạt 25% so với năm trước; lợi nhuận là 1.874 triệu đồng đạt 11% so với năm trước). Cho thấy quy mô của doanh nghiệp giảm so với năm 2019, chỉ tiêu lợi nhuận giảm nhiều, nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

- Chỉ tiêu mức độ bảo toàn vốn (Giá trị tổng tài sản - Nợ phải trả)/Vốn nhà nước = 1,19 cho thấy công ty HUD3 bảo toàn được vốn.

II. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng HUD3

1.1. Kiến nghị điều chỉnh sổ kế toán và Báo cáo tài chính năm 2020 theo kết quả kiểm toán.

1.2. Kiến nghị về xử lý tài chính

Tăng thu thuế TNDN nộp NSNN 129.778.145 đồng (*Chi tiết Phụ lục số 02,02%HSKT-KTNN*)

1.3. Kiến nghị chấn chỉnh công tác quản lý, tài chính, kế toán

- Phân loại, đối chiếu, xác nhận các khoản nợ phải thu, phải trả đầy đủ và thực hiện các biện pháp thu hồi các khoản nợ đến hạn và quá hạn, hạch toán chi phí, các khoản phải nộp nhà nước theo quy định.

- Làm việc với các chủ đầu tư để thực hiện quyết toán các công trình xây lắp tồn đọng.

- Tiếp tục thực hiện thoái vốn đối với khoản đầu tư tài chính không hiệu quả theo kế hoạch được duyệt.

1.4. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân trong việc: Đầu tư tài chính dài hạn vào các công ty thua lỗ, chưa trả hết cổ tức được chia năm 2019 đầy đủ cho Tổng công ty HUD theo quy định; chưa thực hiện một số thực hiện kiến nghị của KTNN năm 2019.

2. Đối với Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị

Đề nghị Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị chỉ đạo Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng HUD3 thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước theo Thông báo này và báo cáo kết quả thực hiện về Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị để tổng hợp báo cáo Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V địa chỉ địa chỉ 116 Nguyễn Chánh, Cầu Giấy, Hà Nội trước ngày 31/5/2022. Trong Báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán cần nêu rõ: những kiến nghị đã thực hiện; kiến nghị đang thực hiện; kiến nghị chưa

thực hiện (với những kiến nghị đã thực hiện cần ghi rõ tên bằng chứng, photo kèm theo các chứng từ, tài liệu,... để chứng minh; với kiến nghị đang thực hiện và kiến nghị chưa thực hiện phải giải thích rõ lý do). Khi đơn vị thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, ghi chép chứng từ theo hướng dẫn tại Phụ lục 01/HSKT-KTNN kèm theo.

Thông báo này gồm 05 trang, từ trang 01 đến trang 05 và các phụ lục số 01, 02, 02^a, 05/HSKT-KTNN là bộ phận không tách rời của Thông báo này./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị;
- Vụ Chế độ và KSCLKT;
- KTNN chuyên ngành V;
- Lưu: VT, ĐKT.

TL. TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
KIỂM TOÁN TRƯỞNG KTNN CHUYÊN NGÀNH V




Trần Hải Đông

HƯỚNG DẪN GHI CHÉP CHỨNG TỪ THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

1. Đối với kiến nghị tăng thu về thuế, phí, thu khác và các khoản chi sai,... nộp tại kho bạc nhà nước: Các chứng từ nộp tiền vào kho bạc nhà nước nơi đơn vị được kiểm toán giao dịch (*giấy nộp tiền, ủy nhiệm chi, giấy nộp trả kinh phí, lệnh chuyển có,...*), ngoài việc ghi rõ nội dung kiến nghị, số tiền cụ thể theo quy định, còn phải ghi rõ “*Nộp NSNN thực hiện theo kiến nghị kiểm toán của KTNN đối với niên độ ngân sách năm 2021 tại Báo cáo kiểm toán phát hành theo Công văn số /KTNN-TH ngày tháng năm 2021 tại... và theo Công văn số /KTNN-CNV ngày / /2021 của Kiểm toán nhà nước gửi Kho bạc nhà nước ...*” đồng thời đánh dấu vào ô KTNN trên giấy nộp tiền vào NSNN. Đối với trường hợp kiến nghị cơ quan thuế xử phạt, truy thu thuế đối với các đơn vị: Quyết định xử phạt, truy thu của cơ quan quản lý thuế ghi rõ nội dung “*xử phạt, truy thu theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách năm 2021*”; Giấy nộp tiền vào Ngân sách nhà nước ghi rõ: “*Nộp tiền xử phạt, truy thu theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách năm 2021*”.

2. Đối với kiến nghị giảm thanh toán vốn đầu tư XDCB, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư: Các chứng từ (*Quyết định phê duyệt quyết toán; Hồ sơ thanh toán; Biên bản xác nhận công nợ; Quyết định điều chỉnh dự toán; Hợp đồng điều chỉnh;...*) phải ghi rõ: “*Giảm thanh toán số tiền (số tiền cụ thể) theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách năm 2021 tại Báo cáo kiểm toán phát hành theo Công văn số /KTNN-TH ngày tháng năm 2021 tại... và theo Công văn số /KTNN-CNV ngày / /2021 của Kiểm toán nhà nước gửi Kho bạc nhà nước*”. Trường hợp vì lý do nào đó, chứng từ không ghi rõ nội dung, đơn vị được kiểm toán có trách nhiệm đề nghị cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết toán xác nhận (*trường hợp Dự án đã quyết toán dự án hoàn thành*) hoặc văn bản giải trình có xác nhận của chủ đầu tư và bên nhận thầu (*trường hợp dự án chưa quyết toán*).

3. Đối với kiến nghị giảm dự toán chi thường xuyên: Các quyết định (*giao dự toán, giảm dự toán,...*) phải ghi rõ “*Giảm dự toán số tiền (số tiền cụ thể) theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách năm 2021 tại Báo cáo kiểm toán phát hành theo Công văn số /KTNN-TH ngày tháng năm 2021 tại... và theo Công văn số ngày .../... /... của Kiểm toán nhà nước gửi kho bạc nhà nước (nếu có)*”. Trường hợp vì lý do nào đó, chứng từ không ghi rõ nội dung, đơn vị được kiểm toán có trách nhiệm đề nghị cơ quan ban hành quyết định trên xác nhận nội dung và số tiền thực hiện kiến nghị của KTNN.

4. Đối với kiến nghị thông qua phương thức bù trừ: Văn bản xác nhận của cơ quan thuế ghi rõ “*nội dung và số tiền bù trừ theo kiến nghị của KTNN*”; Tờ khai thuế GTGT thuyết minh rõ “*nội dung số thuế GTGT còn được khấu trừ theo kiến nghị của KTNN*”; Tờ khai thuế TNDN thuyết minh rõ “*số thuế TNDN tăng thêm do thực hiện giảm lỗ theo kiến nghị của KTNN*”; đồng thời ghi rõ “*niên độ ngân sách năm 2021 tại Báo cáo kiểm toán phát hành theo Công văn số /KTNN-TH ngày tháng năm 2021 tại và theo Công văn số ngày .../... /... của Kiểm toán nhà nước gửi kho bạc nhà nước*”.